

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 22/2022/ HNGĐ - ST

Ngày 30/8/2022

"V/v Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên Toà:* Ông Nguyễn Đăng Khuê.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Vũ Văn Hạnh

2. Ông Vũ Văn Xuyên

*Thư ký phiên toà:* Bà Vũ Thúy Hằng – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Đào Ngọc Dung– Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2022/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2022 về việc ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/QĐST – HNGĐ ngày 26/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giữa các đương sự.

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị M**, SN 1987. (Có đơn xin vắng mặt).

2. *Bị đơn:* Anh **Dương Minh C**, SN 1987. (Có mặt).

3. *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu **Dương Linh T**, sinh ngày 28/6/2013. “Vắng mặt”

- Cháu **Dương Minh H**, sinh ngày 19/9/2018. “Vắng mặt”

*Người đại diện hợp pháp cho cháu T và H:* Anh Dương Minh C và chị Nguyễn Thị M là bố mẹ đẻ của các cháu.

Cùng HKTT: Số 12/70 đường Bãi S, phường Minh K, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

4. *Những người tham gia tố tụng khác:*

- Bà **Hoàng Thị Liễu**, sinh năm: 1963.

HKTT: Số 12/70 đường Bãi S, phường Minh K, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. “Vắng mặt”

- Ông **Nguyễn Đức A (D)**, sinh năm: 1963.

HKTT: Khu phố Nam T, phường Hồng C, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. “Vắng mặt”

## NỘI DUNG VỤ ÁN

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và các lời khai của nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Dương Minh C – SN 1987, HKTT Số 12/70 Bãi S, phường Minh K, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên được tự do tìm hiểu nhau trong thời gian khoảng 06 đến 07 năm thì dẫn đến kết hôn. Anh, chị tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Minh K, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên vào tháng 01 năm 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chị về chung sống cùng nhà với bố mẹ anh C. Chị xác định vợ chồng chị hạnh phúc được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong việc làm kinh tế. Anh C không tập trung vào làm kinh tế để phụ giúp chị trong việc nuôi dạy con cái. Ngoài ra còn do tính cách của anh C chưa chín chắn, không tôn trọng chị. Có lần anh, chị đang ăn cơm thì cãi nhau, anh C có tát chị và còn dùng dép, guốc ném chị trước mặt mọi người. Sự việc này có bố mẹ chồng chị chứng kiến. Vợ chồng còn mâu thuẫn trong việc nuôi dạy chăm sóc, giáo dục con cái. Hai anh chị cũng đã ngồi lại nói chuyện với nhau để tìm giải pháp tuy nhiên suốt một thời gian dài anh C không thay đổi. Mặc dù anh chị cùng sống chung một nhà tuy nhiên vào khoảng tháng 01/2022 anh, chị ngủ riêng mỗi người một phòng. Bên cạnh đó mâu thuẫn giữa mẹ chồng nàng dâu luôn căng thẳng, chị và mẹ anh C không hợp tính nhau trong sinh hoạt cuộc sống hàng ngày nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn về lời nói. Đến nay chị nhận thấy quá mệt mỏi với cuộc sống hôn nhân nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C để chị ổn định cuộc sống gia đình.

- *Về con chung:* Chị M xác định vợ chồng có 02 con chung là các cháu Dương Linh T, sinh ngày 28/6/2013 và Dương Minh H, sinh ngày 19/9/2018. Hiện tại hai cháu vẫn đang sống cùng với anh, chị. Nay vợ chồng ly hôn, chị có quan điểm xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Dương Minh H. Anh C trực tiếp chăm sóc cháu Dương Linh T. Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Hiện chị đang làm kế toán cho công ty Mỹ Phát, thu nhập lương của chị bình quân 07 (bảy) triệu đồng, đủ điều kiện để chăm sóc cháu H. Anh, chị được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai ngăn cản.

*Về tài sản chung, công nợ; công sức; ruộng canh tác:* Chị xác định vợ chồng không có tài sản chung, không nợ nần gì chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 17/6/2022 bị đơn anh Dương Minh C trình bày:*

Anh nhất trí quan điểm với chị M về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, về con chung, diễn biến cuộc sống hôn nhân của vợ chồng. Tuy nhiên anh C xác định, trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc. Việc chị M khai vợ chồng chỉ hạnh phúc được 01 năm đầu là không đúng, vì trong cuộc sống vợ chồng thì thoáng xảy ra mâu thuẫn nhỏ xong lại thôi. Chị M có nêu ra một loạt các lý do, nguyên nhân dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn như do tính cách của anh chưa chín chắn, anh không tôn trọng chị M, có lần cãi nhau anh có tát chị M. Về những vấn đề này anh thừa nhận là có, nhưng sự việc đã diễn ra lâu. Việc chị M cho rằng anh không tu chí làm ăn để lo cho tương lai và con cái thì anh cho rằng bản thân anh vẫn đi làm và có thu nhập, anh không chơi bời, không bài bạc nên

việc chị M trình bày là không đúng. Vào khoảng tháng 01/2022 chị M cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, lạnh nhạt với nhau, cuộc sống, sinh hoạt vợ chồng không hạnh phúc. Cũng trong thời gian này anh chị mặc dù sống chung nhà nhưng ngủ riêng mỗi người một phòng, anh cho rằng việc vợ chồng ngủ riêng là do khi anh ngủ hay ngáy to làm chị M khó ngủ. Anh xác định tình cảm vợ chồng của anh chị vẫn bình thường không có gì mâu thuẫn và anh vẫn còn tình cảm với chị M nên không muốn ly hôn. Anh đề nghị Tòa án cho vợ chồng anh được đoàn tụ để nuôi dạy con cái.

Sau đó Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Tại phiên hòa giải chị M vẫn kiên quyết giữ yêu cầu ly hôn anh C. Anh C cũng nhất trí ly hôn chị M.

*Về con chung:* Anh cũng xác định vợ chồng có 02 con chung như chị M trình bày anh không có ý kiến gì khác. Quan điểm của anh nếu vợ chồng ly hôn anh cũng có nguyện vọng nuôi cả hai con, không yêu cầu chị M cấp dưỡng nuôi con chung với anh. Hiện nay anh làm công việc quảng cáo thu nhập trung bình khoảng 07 triệu đồng/ tháng.

*Về tài sản chung; công nợ; công sức; ruộng canh tác:* Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Người làm chứng:* Bà Hoàng Thị L (mẹ đẻ anh C) xác định về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, về con chung của anh chị, diễn biến cuộc sống hôn nhân của vợ chồng anh chị giống như quan điểm của chị M và anh C trình bày. Về mâu thuẫn của vợ chồng anh C, chị M bà xác định thời gian đầu vợ chồng không có mâu thuẫn. Vào thời điểm anh C bị ốm khoảng tháng 4/2021. Trong khoảng thời gian này chị M không quan tâm gì đến anh C. Ngoài ra chị M cũng không quan tâm gì đến bố mẹ chồng. Hiện tại anh chị chung sống cùng nhà nhưng mỗi người một phòng. Chị M làm kế toán cho công ty tư nhân còn anh C làm quảng cáo. Thời gian trước đây vợ chồng anh C ăn chung với gia đình, hàng tháng anh C đưa tiền ăn cho vợ chồng bà, còn chị M thì lo tiền học cho các con. Hai tháng nay chị M không ăn cơm ở nhà đi từ sáng đến tối mới về, về đến nhà là lên phòng không chuyện trò quan tâm đến bố mẹ chồng và chồng. Chủ nhật hàng tuần chị M được nghỉ, nhưng không chủ nhật nào chị M ở nhà, chị đi đâu thì bà không biết. Về việc chị M xin ly hôn anh C bà có quan điểm mong muốn vợ chồng anh chị quay về chung sống cùng nhau để nuôi dạy các con. Còn quyền quyết định là của hai anh chị.

Bà cũng xác định vợ chồng anh chị có hai con chung như anh, chị trình bày, nếu anh chị không tiếp tục chung sống cùng nhau thì bà đề nghị Tòa án giao cháu lớn là cháu Dương Linh T cho anh C trực tiếp chăm sóc giáo dục, còn cháu bé là Dương Minh H giao cho chị M trực tiếp chăm sóc giáo dục.

Ông Nguyễn Đức A (tên gọi khác là D bố đẻ chị M) xác định về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn, về con chung, diễn biến cuộc sống hôn nhân của vợ chồng chị M anh C như anh chị trình bày. Về mâu thuẫn của vợ chồng anh chị ông Anh (D) trình bày: Sau khi kết hôn hai anh chị chung sống cùng nhau tại nhà anh C, trong thời gian anh chị chung sống cùng nhau ông không thấy anh chị xảy ra mâu thuẫn gì. Thời gian gần đây khi chị M làm đơn xin ly hôn anh C

có lên nói chuyện xin ý kiến, trao đổi với gia đình thì ông mới biết anh chị có mâu thuẫn. Còn cụ thể mâu thuẫn là gì thì ông không nắm được, trước đó cả hai anh chị đều không tâm sự gì với gia đình ông. Khi anh C xuống trao đổi với ông cách đây khoảng ba đến bốn tháng thì ông cũng có khuyên vợ chồng hàn gắn để nuôi dạy các con. Thời gian gần đây chị M về nhà ông ăn cơm trưa. Ông có hỏi thì chị M nói là ăn cơm trưa thì không nghỉ ngơi được do có các con anh chồng ở đó. Gia đình hai bên có nói chuyện với nhau để hàn gắn cho anh chị, gia đình hai bên đều mong muốn vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận để lo co con. Việc chị M xin ly hôn thì tùy anh chị quyết định. Anh chị có hai con chung như anh chị trình bày.

Tại lời trình bày của cháu Dương Linh T, sinh ngày 28/6/2013, cháu thấy thời gian gần đây bố, mẹ cháu lạnh nhạt với nhau, mỗi người ngủ một phòng. Nếu bố mẹ cháu ly hôn nguyện vọng của cháu muốn ở với Bố.

Xác minh tại chính quyền địa phương bà Nguyễn Thị C phó trưởng khu phố Bãi S cung cấp: Trong quá trình vợ chồng anh chị M, C chung sống cùng nhau bà không thấy anh chị có biểu hiện đánh cãi chửi nhau gì, chưa khi nào chính quyền địa phương phải can thiệp. Về phía anh chị M, Cường cũng không có đơn đề nghị chính quyền địa phương tiến hành hòa giải cho anh chị. Còn anh chị có thực chất mâu thuẫn hay không thì bà không nắm được. Đến nay chị M có đơn xin ly hôn anh C bà đề nghị Tòa án căn cứ pháp luật giải quyết.

*Tại phiên tòa hôm nay:* Chị M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, chị M giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh C và có nguyện vọng nuôi dưỡng con là cháu Dương Minh H, anh C trực tiếp chăm sóc cháu Dương Linh T, không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Về tài sản chung chị xác định không có nên không yêu cầu giải quyết. Anh C giữ nguyên quan điểm nhất trí ly hôn. Về con chung anh C muốn được trực tiếp chăm sóc hai con và không yêu cầu chị M cấp dưỡng. Về tài sản anh xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, HĐXX, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên. Hoạt động thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo khách quan. Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng. Bị đơn chưa chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng nên phiên tòa phải hoãn lần một vào ngày 26/8/2022.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Dương Minh C.

- *Về con chung:* Đề nghị Tòa án giao cháu Dương Linh T cho anh Dương Minh C, trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Giao cháu Dương Minh H cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi đủ 18

tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị M và anh C không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị M và anh C được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự thống nhất không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN**

[1]. *Về tố tụng*: Chị Nguyễn Thị M khởi kiện xin ly hôn với anh Dương Minh C có HKTT: Số 12/70 Bãi S, phường Minh K, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2022 phiên tòa diễn ra ngày 26/8/2022 tuy nhiên tại phiên tòa anh C vắng mặt lần một không có lý do. Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên ra Quyết định hoãn phiên tòa số 08/QĐST – HNGĐ ngày 26/8/2022 và ấn định thời gian xét xử vào ngày 30/8/2022. Tại phiên tòa anh C có mặt, chị M có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị M và anh C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Minh K, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên vào ngày 25/01/2013 theo giấy chứng nhận kết hôn số 03/2013. Do vậy, quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau một thời gian chung sống hạnh phúc, anh chị phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do những mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống. Tuy nhiên do không được giải quyết nên mâu thuẫn càng ngày càng trầm trọng dẫn đến tình cảm anh, chị lạnh nhạt với nhau. Đình đám cưới ở một nhà nhưng mỗi người ngủ một phòng, không nói chuyện, không quan tâm tới nhau. Vợ chồng anh, chị cũng đã nói chuyện với nhau để tìm hướng giải quyết nhưng cuối cùng không có kết quả. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hòa giải cho anh, chị. Tạo điều kiện về mặt thời gian để hai anh chị suy nghĩ lại về mối quan hệ của mình cũng như anh C đưa ra những giải pháp để vợ chồng đoàn tụ. Đến nay chị M vẫn kiên quyết xin ly hôn anh C, anh C cũng nhất trí ly hôn chị M. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M cũng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tại phiên tòa.

[3]. *Về con chung*: Anh chị có 02 con chung là cháu Dương Linh T, sinh ngày 28/6/2013 và cháu Dương Minh H, sinh ngày: 19/9/2018. Hiện tại hai cháu đang sống cùng anh, chị. Anh C có nguyện vọng nhận nuôi cả hai cháu và không

yêu cầu chị M cấp dưỡng. Chị M có nguyện vọng nhận nuôi cháu H, anh C nuôi cháu T, không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Xét về điều kiện kinh tế cũng như chỗ ở của hai anh chị. Hiện tại chị M làm kế toán tại công ty Mỹ Phát, thu nhập trung bình hàng tháng khoảng 10 triệu đồng/tháng. Anh C làm nghề quảng cáo thu nhập trung bình 07 triệu đồng/tháng. Cả hai anh, chị đều đang sống chung nhà cùng với bố, mẹ. Theo quy định của pháp luật cả hai anh chị đều có quyền nuôi dưỡng chăm sóc các con như nhau. Để đảm bảo quyền lợi và sự ổn định cho các cháu về mọi mặt. Việc anh C đề nghị được trực tiếp nhận nuôi cả hai con là không có căn cứ chấp nhận. Cháu Dương Linh T, sinh ngày 28/6/2013 đang học lớp 3 trường tiểu học Minh K, thành phố Hưng Yên gần nhà, hiện cháu đang ở cùng với anh C. Cháu H, sinh ngày 19/9/2018, còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của mẹ. Vì vậy HĐXX quyết định giao cháu Dương Linh T, sinh ngày 28/6/2013 cho anh C trực tiếp chăm sóc giáo dục đến đủ 18 tuổi, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu T. Giao cháu Dương Minh H, sinh ngày 19/9/2018 cho chị M trực tiếp chăm sóc giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của anh C và chị M không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Chị M và anh C được quyền đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản, công sức, nợ nần: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

[6]. Quan điểm, đề nghị của đại diện VKSND thành phố Hưng Yên tại phiên tòa về các vấn đề cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 51; 56, 57, 58; 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

*Tuyên xử:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị M. Xử cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Dương Minh C.

- Về con chung: Giao cháu Dương Linh T, sinh ngày 28/6/2013 cho anh Dương Minh C trực tiếp chăm sóc giáo dục đến đủ 18 tuổi. Giao cháu Dương Minh H, sinh ngày 19/9/2018 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp chăm sóc giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Anh C và chị M được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn

cản. Do cháu Dương Minh H đang ở cùng với anh C. Anh Dương Minh C có nghĩa vụ giao cháu Dương Minh H, sinh ngày 19/9/2018 chị Nguyễn Thị M thời điểm bắt đầu tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- *Về tài sản chung:* Các đương sự không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm lý hôn được trừ vào 300.000 đồng chị M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2021/0001201 ngày 27/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Chị M đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị đơn, vắng mặt nguyên đơn. Báo cho bị đơn biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh;
- VKS + THA TP;
- UBND phường Minh K;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Đăng Khuê**